

- Câu 15: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào sau đây ở châu Phi giành được độc lập?
 A. Nhật Bản. B. Lào. C. Trung Quốc. D. Môđambích.

Câu 16: Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 của quân và dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn hoạch quân sự nào sau đây của thực dân Pháp?
 A. Kế hoạch Mácsan. B. Kế hoạch Nava.
 C. Kế hoạch Xtalay - Taylo. D. Kế hoạch Giônxon - Mác Namara.

Câu 17: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ thực hiện chiến lược nào sau đây trong chính sách đối ngoại?
 A. Chiến lược phòng ngự. B. Chiến lược toàn cầu.
 C. Chiến lược Ngoại giao văn hóa. D. Chiến lược "Chim ưng hai đầu".

Câu 18: Trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965), đế quốc Mĩ sử dụng chiến thuật nào sau đây?
 A. Đánh chắc, tiến chắc. B. Trực thăng vận.
 C. Đánh diệt, diệt viễn. D. Lần dần từng bước.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là vấn đề cấp bách đặt ra trước các cường quốc Đồng minh vào đầu năm 1945?
 A. Đánh bại các thế lực khủng bố cực đoan. B. Ngăn chặn việc sử dụng vũ khí sinh học.
 C. Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít. D. Nhanh chóng tiêu diệt nước Nga Xô viết.

Câu 20: Năm 1975, quân và dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch nào sau đây?
 A. Chiến dịch Thượng Lào. B. Chiến dịch Trần Hưng Đạo.
 C. Chiến dịch Điện Biên Phủ. D. Chiến dịch Tây Nguyên.

Câu 21: Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I. Lenin trên báo Nhân đạo khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?
 A. Vénézuela. B. Cuba. C. Pháp. D. Áchentina.

Câu 22: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa?
 A. Anh. B. Mĩ. C. Liên Xô. D. Nhật Bản.

Câu 23: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng điều kiện lịch sử của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?
 A. Lực lượng cách mạng phục hồi và phát triển trên cả nước.
 B. Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra chủ trương đấu tranh mới.
 C. Chính phủ Pháp thi hành một số chính sách tiến bộ ở thuộc địa.
 D. Phát xít Nhật cai trị với thực dân Pháp cai trị Đông Dương.

Câu 24: Nội dung nào sau đây không phải ý nghĩa của chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" (12-1972) ở Việt Nam?
 A. Buộc Chính phủ Mĩ phải quay lại bàn đàm phán ở Hội nghị Pari.
 B. Củng cố niềm tin, sức mạnh cho các lực lượng tiến bộ trên thế giới.
 C. Góp phần giữ vững thành quả cách mạng ở hai miền Bắc - Nam.
 D. Kết thúc hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

Câu 25: Theo học thuyết Phucurda (1977), Nhật Bản tăng cường quan hệ đối ngoại với các nước ở khu vực nào sau đây?
 A. Đông Nam Á. B. Bắc Âu. C. Trung Đông. D. Mĩ Latinh.

Câu 26: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ phận tư sản mại bản trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam vì
 A. câu kết chặt chẽ với đế quốc Pháp. B. làm tay sai đắc lực cho thực dân Anh.
 C. làm tay sai đắc lực cho thực dân Hà Lan. D. câu kết chặt chẽ với phát xít Đức.

Câu 27: Trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), quốc gia nào sau đây giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít?
 A. Philippin. B. Pháp. C. Campuchia. D. Liên Xô.

Câu 28: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954), chiến dịch nào sau đây đã mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến?
 A. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. B. Chiến dịch Tây Nguyên.
 C. Chiến dịch Biên giới. D. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Câu 29: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã
 A. gop phần làm sụp đổ trật tự thế giới đơn cực. B. gop phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới.
 C. trực tiếp lâm xuất hiện xu thế toàn cầu hóa. D. dẫn đến sự bùng nổ cuộc cách mạng công nghiệp.

Câu 30: Năm 1921, nước Nga Xô viết đã thực hiện chính sách nào sau đây để khôi phục kinh tế?
 A. Chính sách ngoại giao thời chiến. B. Chính sách cộng sản thời chiến.
 C. Chính sách "Ngoại giao đồng đô la". D. Chính sách kinh tế mới (NEP).

phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919-1925?

- A. Góp phần bổ sung lực lượng cho phong trào yêu nước.
- B. Góp phần làm xuất hiện phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản.
- C. Mở ra thời kì vận động giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
- D. Làm xuất hiện khuynh hướng cứu nước theo ngọn cờ phong kiến.

Câu 32: Nội dung nào sau đây là nhận xét không đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Đây là phong trào di từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- B. Đây là phong trào có hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt.
- C. Một phong trào triệt để, không ảo tưởng vào kẻ thù dân tộc.
- D. Phong trào có quy mô rộng lớn và mang tính thống nhất cao.

Câu 33: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc thúc đẩy sự phát triển của phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản ở Việt Nam (1920-1930)?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của Việt Nam để đoàn kết toàn dân trong cuộc đấu tranh.
- B. Thành lập một tổ chức cách mạng có khuynh hướng cộng sản để lãnh đạo quần chúng đấu tranh.
- C. Truyền bá tư tưởng dân chủ tư sản vào phong trào yêu nước ở Việt Nam.
- D. Thành lập và trực tiếp lãnh đạo tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.

Câu 34: Cao trào kháng Nhật cứu nước đã tạo tiền đề cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam vì lí do nào sau đây?

- A. Loại bỏ được kẻ thù nguy hiểm nhất là quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai.
- B. Chuẩn bị mọi mặt cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Đánh dội hoàn toàn phát xít Nhật Bản và tay sai trước khi quân Đồng minh tiến vào Việt Nam.
- D. Giành được chính quyền ở tất cả các địa phương thuộc Khu giải phóng Việt Bắc.

Câu 35: Các cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Đông Dương có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Tập trung đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế có khả năng thu lợi nhuận tối đa.
- B. Chủ yếu sử dụng nguồn vốn đầu tư của tư bản tư nhân ở Pháp.
- C. Chủ yếu sử dụng nguồn vốn đầu tư của tư bản nhà nước ở Pháp.
- D. Bối cảnh thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành các cuộc khai thác thuộc địa.

Câu 36: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm khác nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) với chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) ở Việt Nam?

- A. Huy động cao nhất lực lượng.
- B. Địa bàn mở chiến dịch.
- C. Kết cục trên mặt trận quân sự.
- D. Quyết tâm giành thắng lợi.

Câu 37: Một trong những điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975) ở Việt Nam là

- A. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới.
- C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- D. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 38: Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Đầu là nơi cung cấp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.
- B. Đầu là nơi đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- C. Là nơi tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Đầu là nơi gầy dựng cơ sở cho chế độ xã hội mới.

Câu 39: Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã kế thừa nội dung nào trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

- A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất cho từng nước ở Đông Dương.
- B. Khẳng định chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trọng tâm.
- C. Xác định mâu thuẫn chủ yếu và nhiệm vụ số một của cách mạng Việt Nam.
- D. Thành lập một mặt trận dân tộc thống nhất chung ở Đông Dương.

Câu 40: Trong những năm 1945-1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thực hiện một trong những biện pháp nào sau đây nhằm bảo vệ chế độ mới?

- A. Tạm gác nhiệm vụ chống nội phản để tập trung cho việc đối phó với ngoại xâm.
- B. Kết hợp giữa phát huy sức mạnh nội lực với tận dụng nguồn lực từ bên ngoài.
- C. Kiên quyết không nhân nhượng với kẻ thù để giữ vững thành quả cách mạng.
- D. Giải quyết triệt để mối quan hệ giữa thời cơ với nguy cơ đe dọa sách phù hợp.